

Trụ đỡ yếu đi, 2 sàn giảm điểm

Chỉ số 2 sàn đã yếu dần đều về cuối phiên, đặc biệt VN-Index không thể giữ được mốc 500 điểm khi hầu hết các trụ đỡ có xu hướng giao dịch giảm điểm và yếu đi. Trong khi đó thanh khoản lại sụt giảm về mức khá thấp, gây ra nhiều nghi ngại cho đợt phục hồi này.

HOSE: Sau phiên phá mốc 500 điểm hôm qua, thị trường mở cửa phiên hôm nay tiếp tục ghi nhận sự tích cực. Những phút ban đầu có dấu hiệu của sự thay đổi trụ khi MSN, DPM, HSG... cho thấy sự tích cực nhất, trong khi GAS, VIC, BVH, FPT... lại tỏ ra đuối sức và có dấu hiệu điều chỉnh. Chính vì sự đồng thuận không cao ngay cả trong nhóm Bluechips cùng với việc lực cầu tiếp tục cho thấy sự e ngại với mốc giá trên 500 điểm mà VN-Index chỉ lên được mốc đỉnh của phiên sáng là 503,51 điểm rồi quay đầu đi xuống kể từ đó. Dòng tiền tiếp tục yếu dần đi khi ở phiên chiều, áp lực chốt lời ở những trụ đỡ trở nên lớn hơn, kếp theo đó là số mã giảm giá bắt đầu gia tăng dần, hầu hết các mã đều đóng cửa ở mức giá thấp trong phiên. VN-Index lùi về mốc 498,22 điểm, giảm 1,88 điểm (-0,38%), KLGĐ đạt 28,3 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội diễn biến cũng khá tương đồng với sàn HOSE, việc cổ phiếu PVX giao dịch trở nên cân bằng hơn ở phiên hôm nay cũng đã phần nào giảm áp lực lên chỉ số HNX-Index. Tuy vậy thì việc các mã khác như SHB, PVS, ACB, VCG, SCR, VND... đều không có được trạng thái giao dịch tốt nhất cũng đã nhanh chóng đẩy HNX-Index gần như đi xuống dần đều về cuối phiên. Chốt phiên, HNX-Index đạt 61,81 điểm, giảm 0,36 điểm (-0,58%), KLGĐ đạt 15,2 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Vụ Thị trường châu Âu (Bộ Công Thương) cho biết, theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, 6 tháng đầu năm 2013 kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Đan Mạch đạt trên 221,9 triệu USD, giảm 10% so với cùng kỳ năm 2012.

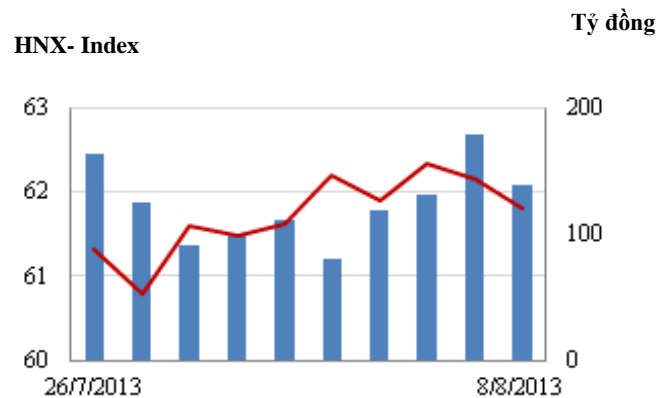
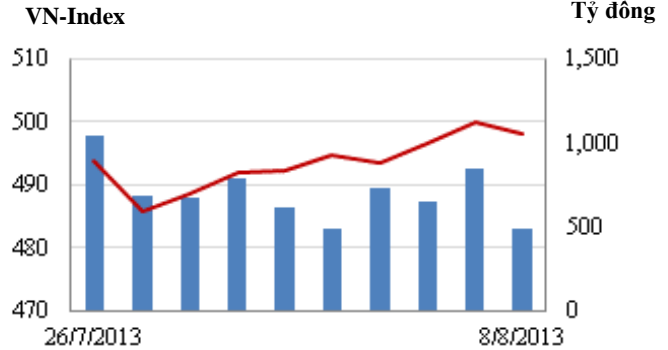
- Theo Bộ Công thương, Việt Nam đang giảm dần nhập khẩu xăng dầu cả về khối lượng và giá trị. 7 tháng đầu năm 2013, cả nước mới nhập khoảng 4,25 triệu tấn với kim ngạch gần 4 tỷ USD (giảm 26% về lượng và giảm 28% về giá trị so với cùng kỳ năm trước)

- Theo báo cáo vừa được Tổng cục Hải quan Trung Quốc công bố hôm nay (8/8), xuất khẩu tháng 7 tăng 5,1% so với cùng kỳ năm trước – cao hơn nhiều so với mức dự báo 2% và mức sụt giảm 3,1% của tháng 6. Nhập khẩu tăng 10,9%, thặng dư thương mại đạt 17,8 tỷ USD.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	498.2	-1.9	-0.4%	28.3	-30.1%	0.3	62	71	127
HNX-Index	61.8	-0.4	-0.6%	15.2	-27.9%	1.8	60	226	100
VN30	550.1	-3.2	-0.6%	9.6	-36.0%	0.03	3	8	19
19 CP vốn hóa lớn nhất	397.5	-1.4	-0.4%	5.5	-38.9%	0.0	2	12	5
30 CP vốn hóa trung bình	169.5	-1.6	-1.0%	19.1	-22.4%	1.6	1	13	14
40 CP vốn hóa nhỏ	165.5	-1.2	-0.7%	5.2	-1.9%	0.2	6	16	16
Ngân hàng	260.2	-1.4	-0.6%	10.1	3.1%	1.6	2	7	8
Bất động sản (trừ VIC)	188.3	-0.7	-0.4%	9.3	-6.1%	0.0	9	26	23
Thực phẩm (trừ MSN)	635.3	-11.8	-1.9%	1.9	0.0%	0.0	6	8	12

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,606	-219.4		-1.6%
Hong Kong: Hang Seng	21,656	67.0		0.3%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 2.00 điểm (+ 0.40%) xuống 498.10 điểm. KLGD đạt 28 triệu cổ phiếu, giảm 20% so với KLGD phiên hôm trước. Thị trường tăng trong phiên buổi sáng sau đó giảm điểm cho đến khi đóng cửa. Ngoại trừ MSN, các cổ phiếu vốn hóa lớn đa phần đi ngang hoặc giảm điểm.

Khối ngoại giảm mạnh lượng giao dịch khi mua vào 23.6 tỷ đồng và bán ra 25.5 tỷ đồng. Mua vào chủ yếu VIC, HPG, GAS và bán ra chủ yếu EIB, PHR, PAC.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX tiếp tục hình thành một cây nến đen giảm nhẹ nhưng vẫn duy trì trên đường MA20, đường MA10 có tín hiệu tăng trở lại, đường MACD và RMO tiếp tục vận động tích cực đi lên. KLGD giảm trở lại về mức thấp trước đây cho thấy dòng tiền vẫn khá thận trọng. Những phiên tới áp lực bán ra sẽ gia tăng khi VNINDEX tiến dần lên vùng đỉnh cũ tại 508 điểm, với việc thanh khoản ở vùng đáy thấp, chúng tôi nhận định VNINDEX khó vượt ngưỡng kháng cự này.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên thận trọng trong quyết định mua vào ở thời điểm hiện tại vì sẽ phải đối mặt với rủi ro thị trường quay đầu giảm điểm. Nhà đầu tư có cổ phiếu nên canh bán ra ở vùng 508 điểm nếu thị trường không có thông tin hỗ trợ tích cực.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỒN KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	503
Kháng cự 2	508
Vùng hỗ trợ 1	485
Vùng hỗ trợ 2	466

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **LBM:** Quý 2/2013, doanh thu thuần đạt 64,3 tỷ đồng tăng 18% so với cùng kỳ năm ngoái, lợi nhuận gộp đạt 21 tỷ đồng tăng 79% so với quý 2/2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, LBM đạt 110,8 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 11% so với cùng kỳ; LNST đạt 12,5 tỷ đồng tăng 268% tương đương EPS đạt 1.531 đ/CP.

- **PHR:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 348,6 tỷ đồng, tăng 2 tỷ đồng so với cùng kỳ, lãi gộp tăng 1,6 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng PHR lãi ròng 128 tỷ đồng, bằng một nửa con số cùng kỳ 2012. EPS 6 tháng 2013 của công ty đạt 1.631 đồng/cổ phiếu.

- **VST:** Kết thúc quý 2/2013, lỗ ròng 103 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ 2012 lỗ ròng 16,6 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, VST lỗ 145,6 tỷ đồng so với khoản lỗ 37,3 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2012.

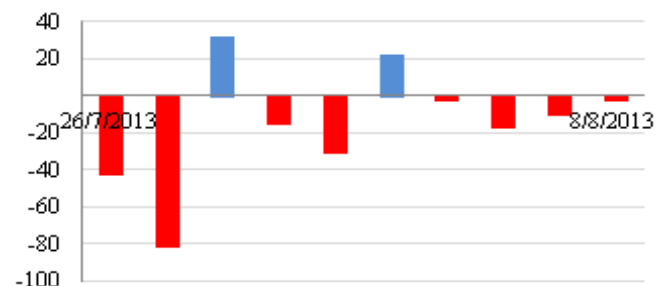


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 2 tỷ đồng

- Tổng mua 24 tỷ đồng
Chủ yếu: VIC(3,4 tỷ), HPG (2,4 tỷ), HQC (2,3 tỷ)
- Tổng bán 26 tỷ đồng
Chủ yếu: EIB (4,5 tỷ), CTG (2,4 tỷ), PAC (2,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.36 điểm (- 0.58%) xuống 61.81 điểm. KLGD giảm 31% so với phiên hôm trước đạt 13.3 triệu cổ phiếu. Thị trường linh hình tăng nhẹ đầu phiên nhưng càng về sau càng giảm điểm khi cầu không tích cực tham gia mua vào mạnh, các cổ phiếu dẫn dắt đa phần đi ngang và giảm điểm.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với 8 tỷ đồng khi mua vào 9.6 tỷ đồng và bán ra 1.6 tỷ đồng. PGS, PVS, VCG là những cổ phiếu bị bán ra mạnh nhất.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tạo một cây nến đen giảm điểm và lập đây cây nến tăng dài phiên ngày 06/8, HNXINDEX tỏ ra khó khăn để vượt qua đường MA20 và đang bị kẹp giữa hai đường MA10 và MA20. Đường MACD và RMO vẫn trong vùng mua vào nhưng có dấu hiệu chững lại sau những phiên tăng tích cực trước đó. KLGD phiên hôm nay lại giảm xuống mức thấp cho thấy tâm lý lạc quan về triển vọng thị trường không nhiều. Chúng tôi vẫn giữ nhận định thận trọng đối với thị trường, ngắn hạn HNXINDEX sẽ dao động trong vùng từ 60.5 điểm đến 63 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát, chờ tín hiệu tích cực hơn về điểm số và thanh khoản của thị trường mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỒN KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **BCC:** Quý 2/2013, doanh thu đạt gần 940 tỷ đồng và lãi ròng hơn 21 tỷ đồng, lần lượt tăng 21% và 30% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, doanh thu thuần đạt hơn 1.813 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ; LNST đạt 38,14 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước.

- **BBS:** Quý 2/2013, doanh thu thuần đạt 109,7 tỷ đồng tăng 22,5% so với cùng kỳ năm ngoái; LNST đạt 1,78 tỷ đồng tăng 18,67% so với quý 2/2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, BBS đạt 203,2 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 18% so với cùng kỳ; LNST đạt 3,56 tỷ đồng tăng 11% so với 6 tháng đầu năm 2012, hoàn thành được 55% kế hoạch.

- **SGH:** Quý 2/2013, đạt 1,3 tỷ đồng doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính, bằng 22% cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế bằng 13% cùng kỳ, đạt 246 triệu đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, ghi nhận 1,8 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm 67% so với cùng kỳ năm trước.

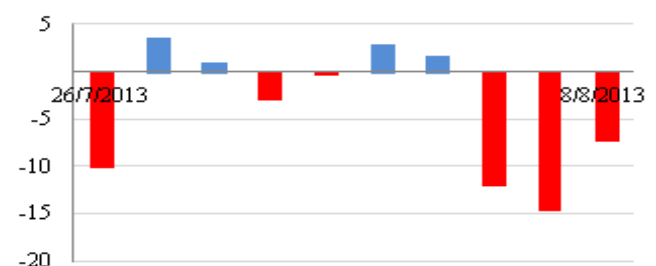


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 7 tỷ đồng

- Tổng mua: 1 tỷ đồng
 Chủ yếu: PLC (0,7 tỷ), DAD (0,1 tỷ), SDT (0,1 tỷ)
- Tổng bán: 8 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVS (2,2 tỷ), PGS (2,1 tỷ), VCG (tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	17,000	4.7%	HNX	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	64,500	3.1%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	19,000	5.3%	HNX	2012,2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	145,000	1.4%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	45,200	3.3%	HOSE	2013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	116,000	1.3%	HOSE	2013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	9,300	7.5%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	67,500	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,100	12.1%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	22,900	4.4%	HOSE	20,122,013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,200	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	12,000	8.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	13,800	8.0%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	24,500	3.3%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,500	6.1%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,000	7.9%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,300	18.1%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	10,600	11.3%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	11,600	21.6%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,300	4.1%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,400	5.6%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,000	7.1%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,700	8.0%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	50,500	2.0%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	13,600	11.0%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	6,300	19.0%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	34,200	2.9%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,600	12.5%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	13,900	36.0%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	19,000	2.6%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	12,900	3.9%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	17,900	5.6%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	15,800	10.8%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,400	8.1%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	12,800	10.2%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	20,000	5.0%	HNX	2013

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
SJS	12.3	6.96%	FCN	14.2	-28.64%	NVC	0.5	25.00%	SAF	39.6	-10.00%
BBC	26.3	6.91%	DCL	21.4	-6.96%	VDL	24.3	9.95%	CBT	16.2	-10.00%
RIC	6.7	6.35%	AGF	33.5	-6.94%	THI	34.3	9.94%	HAD	36.9	-10.00%
DRH	1.7	6.25%	DVX	2.7	-6.90%	FDT	39.0	9.86%	DST	4.6	-9.80%
NHS	13.8	6.15%	AGD	42.5	-6.80%	AMC	22.5	9.76%	MIC	14.0	-9.68%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
HQC	-1.67%	1,981.3	DPM	-0.24%	25.1	SHB	0.00%	1,678.8	PGS	0.50%	16.2
FLC	-1.79%	1,647.0	REE	-1.15%	24.2	FIT	1.44%	1,285.5	SHB	0.00%	7.7
ITA	-3.39%	1,307.1	VNM	0.00%	22.0	PVX	0.00%	1,181.9	FIT	1.44%	13.0
REE	-1.15%	932.8	MSN	0.57%	21.2	PGS	0.50%	1,101.3	PVS	-0.62%	4.5
HAG	0.00%	924.3	HSG	0.76%	20.2	SCR	0.00%	911.9	ACB	-1.27%	4.4
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HQC	-1.67%	385.0	EIB	0.00%	312.5	PLC	-2.35%	40.0	PVX	0.00%	219.6
PRUBF1	1.94%	80.7	CTG	0.00%	125.0	EFI	0.00%	10.4	PVS	-0.62%	140.0
HPG	-0.32%	75.2	PAC	1.14%	118.5	KHB	0.00%	10.0	VCG	-1.87%	106.0
VFMVF1	0.00%	63.7	IJC	-1.32%	104.0	DCS	3.70%	10.0	PGS	0.50%	102.0
VIC	0.00%	51.2	DHM	-5.88%	92.5	DAD	3.08%	9.9	DBC	-3.45%	53.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên)/ giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972